

UBND QUẬN BÌNH THẠNH
TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐỒNG ĐÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 85 /BC-ĐĐ

Bình Thạnh, ngày 28 tháng 5 năm 2019

THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng giáo dục tiểu học thực tế.

Năm học 2018 - 2019

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp				
			Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
I	Tổng số học sinh	1355	446	279	198	220	212
II	Số học sinh học 2 buổi/ngày	1355	446	279	198	220	212
III	Số học sinh chia theo năng lực, phẩm chất	1355	446	279	198	220	212
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	1319 (97,34%)	441 (100)	267 (90,2%)	195 (75,3%)	204 (100%)	208 (100%)
2	Đạt (tỷ lệ so với tổng số)	36 (2,65%)	5 (0,37%)	12 (0,89%)	3 (0,22%)	16 (1,2%)	4 (0,3%)
3	Cần cố gắng (tỷ lệ so với tổng số)						
IV	Số học sinh chia theo kết quả học tập	1355	446	279	198	220	212
1	Hoàn thành tốt (tỷ lệ so với tổng số)	972 (71,73%)	350 (25,8%)	199 (14,7%)	131 (9,7%)	130 (9,7%)	162 (11,96%)
2	Hoàn thành (tỷ lệ so với tổng số)	383 (28,27%)	96 (7,1%)	80 (5,9%)	67 (4,94%)	90 (6,64%)	50 (3,7%)
3	Chưa hoàn thành (tỷ lệ so với tổng số)						
V	Tổng hợp kết quả cuối năm	1355	446	279	198	220	212
1	Lên lớp (tỷ lệ so với tổng số)	1355 (100%)	446 (100%)	279 (100%)	198 (100%)	220 (100%)	212 (100%)
a	Trong đó: HS được khen thưởng cấp trường (tỷ lệ so với tổng số)	972 (71,73%)	350 (25,8%)	199 (14,7%)	131 (9,7%)	130 (9,7%)	162 (11,96%)
b	HS được cấp trên khen thưởng (tỷ lệ so với tổng số)	24 (1,8%)	4 (0,3%)	4 (0,3%)	5 (0,4%)	1 (0,07%)	10 (0,73%)
2	Ở lại lớp (tỷ lệ so với tổng số)						

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- Lưu: VT.



NGUYỄN THỊ ĐOÀN TRANG